TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 52/2017/HSST Ngày: 07/9/2017.	**NHÂN DANH** **N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – TỈNH N

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Công Hiến – Cán bộ hưu trí thị trấn M, huyện G.

- Ông Nguyễn Văn Vũ - Cán bộ h- u trí thị trấn M, huyện G.

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hứa Công Nguyên- Cán bộ Toà án nhân dân huyện G tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tỉnh N tham gia phiên toà: Ông Phạm Công Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2017 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 25/7/2017 đối với: Bị cáo Cao Thị C - Sinh năm: 1989. Tại xã G, huyện N, tỉnh N. Trú tại: Đường 477, xã G, huyện G, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con ông: Cao Văn T và bà Trần Thị C; Chồng: Hoàng Thế V; Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012.
Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/5/2017 đến ngày 31/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
-Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986.
Trú tại: Thôn L, xã G, huyện G, tỉnh N. (vắng mặt)
- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1989.
Trú tại: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh N.(vắng mặt).
3. Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết N do ông Nguyễn Trung B – Đại diện theo ủy quyền – vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Cao Thị C làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh N. Nhận thấy việc ghi trái phép số lô, số đề cho khách qua đường mang lại nhiều

lợi nhuận nên từ đầu năm 2017, C đã nhận ghi số lô, đề cho khách chơi để hưởng lợi. Hàng ngày, C ghi số lô, số đề cho khách tại nhà, cuối buổi chiều sau tổng hợp lại và thanh toán tiền thắng thua cho khách vào ngày hôm sau. Cách thức chơi số lô, số đề của C được thực hiện như sau: Đối với số đề người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 02 con số, nếu 02 con số đó trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi trúng đề và được hưởng 70 lần số tiền mà họ đã bỏ ra mua số đề. Đối với số lô Ninh Bình thì mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 70.000 đồng. Đối với số lô Hà Nội thì mỗi điểm người chơi phải bỏ ra 23.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày; mỗi điểm lô mà người chơi trúng sẽ được hưởng 80.000 đồng. Đối với số lô xiên 2: là người chơi bằng 02 cặp số bất kỳ, nếu 02 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 02 số cuối của các giải xổ số miền Bắc trong ngày thì người chơi được 10 lần số tiền mua lô. Đối với số lô xiên 3: là người chơi bằng 03 cặp số bất kỳ, nếu 03 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 03 số cuối của các giải xổ số miền Bắc trong ngày thì người chơi được 40 lần số tiền đã mua lô.

Bằng cách thức chơi số lô, số đề như trên. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/5/2017, khi C đang ghi số lô, đề tại nhà cho Bùi Văn V, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã G, huyện G, tỉnh N với số tiền ghi số lô, số đề là 3.000.000 đồng và ghi cho Phạm Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã G, huyện G với số tiền ghi số lô, số đề là 2.520.000 đồng, thì bị Tổ công tác Công an huyện G phối hợp với Công an xã G phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Cao Thị C: 01 bảng ghi số lô, số đề cho khách ghi ngày 29/5/2017 với số tiền ghi trong bảng là 17.768.000 đồng; 01 tờ giấy trắng kích thước (20 x 17)cm; 01 tờ giấy trắng kích thước (20 x 15) cm; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến ghi số lô tô nhà nước, 03 tờ giấy đều có kích thước 07x 09 cm, 01 quyển vở học sinh hiệu Campus ghi kết quả xổ số theo từng ngày; 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu TL, 01 chiếc kéo cắt giấy bằng kim loại, cán bọc nhựa mầu vàng; 01 ghế nhựa màu vàng, 01 bàn kim loại sơn xanh và số tiền 5.520.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn V 01 cáp lô, đề ghi của C với số tiền ghi trên cáp là 3.000.000. Thu của Phạm Văn T 01 cáp lô, đề, ghi số lô, số đề của C ngày 29/5/2017 với số tiền ghi số lô, số đề trong cáp là 2.520.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Cao Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số: 45/CT- VKS ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Cao Thị C ra tr- ớc Toà án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nh- Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Thị C phạm tội "Đánh bạc", áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p , h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.

Về việc xử lý vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu số tiền 5.520.000 đồng của bị cáo ghi bán số đề, số lô để sung công quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 quyển sổ nhãn hiệu Campus, 01 ghế nhựa là vật chứng dùng làm phương tiện đánh bạc.

Tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ợc thẩm tra xem xét tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo hoàn toàn nhận tội, lời khai nhận của bị cáo cùng các chứng cứ khác đã thể hiện rõ: C thấy việc bán số lô, số đề trái phép cho khách thu được lợi nhuận cao nên đã bán số lô số đề trái phép cho khách với cách thức chơi số lô, số đề của bị cáo như sau: Đối với số đề người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 02 số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu hai con số đó trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, thì người chơi trúng đề và được trả 70 lần số tiền mà họ đã bỏ ra mua số đề. Đối với số lô Ninh Bình thì mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 70.000 đồng. Đối với lô Hà Nội thì mỗi điểm người chơi phải bỏ ra 23.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày; mỗi điểm lô mà người chơi trúng sẽ được hưởng 80.000 đồng. Đối với số lô xiên 2: là người chơi bằng 02 cặp số bất kỳ, nếu 02 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 02 số cuối của các giải xổ số miền Bắc trong ngày thì người chơi được 10 lần số tiền mua lô. Đối với số lô xiên 3: là người chơi bằng 03 cặp số bất kỳ, nếu 03 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 03 số cuối của các giải xổ số miền Bắc trong ngày thì người chơi được 40 lần số tiền đã mua lô.

Bằng cách thức như trên ngày 29/5/2017 C đã ghi số đề, số lô cho Nguyễn Văn V với số tiền là 3.000.000 đồng, ghi số lô, số đề cho Phạm Văn T là 2.520.000 đồng thì bị Công an huyện G bắt quả tang. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã xác định, tổng số tiền chơi lô, đề của Cao Thị C ngày 29/5/2017 V và T là 5.520.000 đồng. Như vậy việc bị cáo đã tự lập bảng chơi lô, đề ăn tiền trái pháp luật với số tiền thắng thua đến trên 5.520.000 đồng đã đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả, số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng đ- ợc pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh h- ởng xấu đến an ninh trật tự ở địa ph- ơng. Cờ bạc là một trong các tệ nạn nguy hiểm mà Nhà n- ớc và xã hội ta đang ra sức loại trừ, vì cờ bạc là nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác. Hành vi

của bị cáo bị xã hội lên án, gây ảnh h- ởng xấu đến an ninh trật tự ở địa ph- ơng. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm minh t- ơng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên toà, bị cáo C đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, h khoản 1 điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc bút bi hiệu TL, 01 cây kéo kim loại màu vàng, 01 quyển vở nhãn hiệu Campus, 01 ghế nhựa là công cụ của bị cáo dùng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.520.000 đồng bị cáo ghi số lô số đề với Nguyễn Văn V và Phạm Văn T là số tiền đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy trắng kích thước 20 x17 cm, 01 tờ giấy trắng kích thước 20 x 15 cm, 03 tờ giấy đều có kích thước 07 x 09 cm, 01 quyển vở hiệu Hải Tiến dùng để ghi lô đề cho người chơi, cần được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc bàn bằng kim loại màu xanh, đây là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh N, việc C sử dụng vào hành vi đánh bạc công ty không biết, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh N là phù hợp.

Đối với bảng số lô, số đề thu giữ của C ngày 29/5/2017, số tiền ghi trong bảng là 17.768.000 đồng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định đây là bảng lô, đề C tổng hợp lại sau khi đã ghi lô, đề cho V và T cùng khách qua đường. số tiền của V và T ghi là 5.520.000 đồng, còn lại là số tiền của khách đi đường ghi 12.248.000 đồng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi địa chỉ của người chơi. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn V và Phạm Văn T đã có hành vi đánh bạc với Cao Thị C bằng hình thức ghi số lô, số đề, số tiền sử dụng đánh bạc của V là 3.000.000 đồng, T là 2.520.000 đồng, nhưng V và T chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc, hành vi của V và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, việc Công an huyện G xử phạt hành chính với V và T là thỏa đáng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Cao Thị C phạm tội "Đánh bạc".

□p dụng khoản 1 Điều 248, điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Cao Thị C 6.000.000[đ] (Sáu triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: □p dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

- Tịch thu xung quỹ Nhà n- ớc số tiền 5.520.000 đồng thu giữ của bị cáo được gửi tại tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện G (Số tài khoản 39490950047 tại Kho bạc nhà nước, huyện G).

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực xanh nhãn hiệu TL, 01 cây kéo cắt giấy bằng kim loại cán nhựa màu vàng, 01 quyển vở nhãn hiệu Campus, 01 ghế nhựa màu vàng là công cụ của bị cáo dùng vào việc đánh bạc. (Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao vật chứng giữa cơ quan Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ngày 26/7/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải trả thêm khoản tiền lãi của số tiền ch- a thi hành t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo điều 357 Bộ luật dân sự. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ng- ời phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản sao Bản án hoặc Bản án đ- ợc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- CA huyện G;
- Những ng- ời TGTT;
- L- u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

TRẦN THỊ PHI